

**BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

THÔNG TIN

THƯ MỤC

SỐ 1

HÀ NỘI – 2015

MỤC LỤC

	TRANG
I. TẠP CHÍ	3
II. ÁN PHẨM THÔNG TIN	5
III. BÁO CÁO TỔNG KẾT	5
IV. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ	5
V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	6
VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC	9
VII. SÁCH	10

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN KHCCN XÂY DỰNG

I. TẠP CHÍ:

1. Tạp chí tiếng Việt:

- Cộng sản	Số 1, 2, 3 / 2015; CĐ 1, 3 / 2015
- Con số và sự kiện	Số 12 / 2014
	Số 1+2 / 2015
- Cầu đường Việt Nam	Số 1+2 / 2015
- Công nghệ thông tin và truyền thông	Số kỳ I, II (tháng 12 / 2014)
- Giao thông vận tải	Số 1+2, 3 / 2015
- Kiến trúc	Số 12 / 2014
	Số 1, 2 / 2015
- Kiến trúc Việt Nam	Số 12 / 2014
- Kiến trúc & đời sống	Số 105, 106 (tháng 2, 3 / 2015)
- Khu công nghiệp Việt Nam	Số 171 (tháng 12 /2014)
	Số 172 + 173 (tháng 1+2 / 2015)
- Kinh tế xây dựng	Số 4 / 2014
- Khoa học công nghệ xây dựng	Số 4 / 2014
- Nhà đẹp	Số 1 & 2, 3 / 2015
- Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Số 24 / 2014, Số 1, 2, 3+4 / 2015
- Nghiên cứu Đông Nam Á	Số 12 / 2014
	Số 1 / 2015
- Nghiên cứu Trung Quốc	Số 12 / 2014
	Số 1 / 2015
- Người Xây dựng	Số 11+12 / 2014
	Số 1+2 / 2015
- Sài Gòn đầu tư và xây dựng	Số 12 / 2014
	Số 1+2 / 2015

- Tia sáng Số 1, 2, 3+4, 5, 6 / 2015
- Tài nguyên và môi trường Số 24 (tháng 12 / 2014)
- Thông tin & dự báo KT-XH Số 1+2, 3, 5 (tháng 1, 2, 3 / 2015)
- Thông tin & dự báo KT-XH Số 108 (tháng 12 / 2014)
- Thông tin & dự báo KT-XH Số 109+110 (tháng 1+2 / 2015)
- Toàn cảnh sự kiện – dự luận Số 293 (tháng 12 / 2014)
- Xây dựng Số 12 / 2014
- Xây dựng Số 2 / 2015
- Xây dựng và đô thị Số 38 / 2014

2. Tiếng Anh:

- Architectural Digest Số 1 / 2015
- Building Enviroment 2014 Số Vol 71 ÷ Vol 82
- Concrete Construction Số 11, 12 / 2014
- Home & Decor Số 1 / 2015

3. Tiếng Trung Quốc:

- Xây dựng & kiến trúc Số 19, 21 ÷ 24 (tháng 10-12/ 2014)
(Construction and Architecture)
- Xây dựng đô thị & nông thôn Số 10, 12 / 2014
(Urban & Rural Construction)

4. Tiếng Nga:

- Архитектура и строительство России Số 10, 11 / 2014
- Жилищное строительство Số 9 ÷ 12 / 2014
- Строительная газета Số 40 ÷ 47, 48 ÷ 52 / 2014

II. ÁN PHẨM THÔNG TIN:

- | | |
|---------------------------------|------------------------|
| - Bản tin công đoàn Xây dựng VN | Số 12 / 2014 |
| - Khoa học công nghệ môi trường | Số 11, 12 / 2014 |
| - Tổng luận KHCN kinh tế | Số 9 ÷ 12 / 2014 |
| - Thông tin Thư mục | Số 4 / 2014 |
| - Thông tin tư vấn thiết kế | Số 4 / 2014 + 1 / 2015 |

III. BÁO CÁO TỔNG KẾT:

1/ Báo cáo kết quả hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Xây dựng giai đoạn 2010 - 2014 (Tài liệu phục vụ Đoàn kiểm tra của UB Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam).- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 23 tr. (BCTK.0480).

2/ Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2015 của ngành Xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, 2015.- 56 tr. (BCTK.0481).

3/ Báo cáo kết quả công tác Công đoàn năm 2014 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2015.- H.: Bộ Xây dựng, 2015.- 37 tr. (BCTK.0482).

4/ Báo cáo tổng kết công tác năm 2014 và triển khai nhiệm vụ năm 2015 của Viện Kinh tế Xây dựng.- H.: Viện Kinh tế Xây dựng, 2015.- 24 tr. (BCTK.0483).

IV. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

1/ Hội thảo vật tư thiết bị ngành nước trong công tác chống thất thoát thất thu nước sạch.- TP.HCM: Bộ Xây dựng, Bộ Ngoại giao Phần Lan, 2014.- 239 tr. (TTCD.1120).

2/ Hội thảo Luật Xây dựng Việt Nam 2014 và khung pháp lý liên quan - cơ hội hợp tác giữa các doanh nghiệp xây dựng Việt Nam và Hàn Quốc.- H.: Bộ Xây dựng, AMC, 2014.- 173 tr. (TTCD.1121).

3/ Hội thảo quốc tế “Khoa học công nghệ - động lực phát triển bền vững ngành công nghiệp vật liệu xây dựng Việt Nam”.- H.: Hội Vật liệu xây dựng, 2014.- 325 tr. (TTCD.1122).

4/ Tổng luận khái quát về chính sách phát triển không gian của một số nước trên thế giới.- H.: Trung tâm Thông tin, 2014.- 90 tr. (TTCD.1123 + TTCD.1124).

5/ Hội thảo giới thiệu công cụ hỗ trợ quyết định về quy hoạch đô thị thích ứng với BĐKH Việt Nam.- H.: Viện Quy hoạch Đô thị - Nông thôn Quốc gia, Tổ chức Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ, Viện Quy hoạch Môi trường, 2014.- 9 tr. (TTCD.1125).

6/ Hội thảo Xây dựng bộ chỉ số đô thị thịnh vượng.- H.: Cục Phát triển đô thị, Diễn đàn Đô thị VN, UNHABITAT, 2014.- 22 tr. (TTCD.1126).

7/ Giải thưởng công trình xây dựng chất lượng cao 2014.- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 64 tr. (TTCD.1127).

8/ Hội thảo Việt Nam - Nhật Bản về nhà ở và bất động sản.- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 100 tr. (TTCD.1128).

9/ Hội thảo quốc tế về thí nghiệm, kiểm định & quan trắc công trình xây dựng.- H.: Cục Giám định, 2014.- 154 tr. (TTCD.1129).

10/ Hội thảo công nghệ xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 105 tr. (TTCD.1130).

11/ Hội thảo tập huấn Giới thiệu các nội dung quy định của Luật Bảo vệ môi trường 2014 và các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ môi trường ngành Xây dựng .- H.: Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, 2014.- 90 tr. (TTCD.1131).

12/ Hội nghị kiểm điểm, đánh giá kết quả triển khai chiến lược phát triển khoa học và công nghệ ngành Xây dựng năm 2015.- H.: Bộ Xây dựng, 2015.- 184 tr. (TTCD.1132).

13/ Hội thảo chuyên đề Luật thoát nước của Nhật Bản - Kinh nghiệm xây dựng và phát triển.- H.: Bộ Xây dựng, 2015.- 60 tr. (TTCD.1133).

14/ Báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học về tác động của amiăng trắng đến sức khỏe con người - Biện pháp quản lý phù hợp.- H.: BXD, Bộ KH&CN, Ủy ban KH&CN&MT Quốc hội, 2014.- 268 tr. (TTCD.1134).

V. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

1/ Báo cáo dự thảo và thuyết minh dự thảo TCVN...:2014: Tấm bê tông cốt thép đúc sẵn gia cố mái kênh và lát mặt đường / Trần Quốc Tế (Chủ nhiệm dự án).- H.: Hội bê tông Việt Nam, 2014.- 49 tr. (KQNC.1569).

2/ Báo cáo dự thảo và thuyết minh dự thảo TCVN...:2014: Sản phẩm bó vữa bê tông đúc sẵn.- H.: Hội bê tông Việt Nam, 2014.- 53 tr. (KQNC.1570).

3/ Báo cáo dự thảo và thuyết minh dự thảo TCVN...:2014: Gói công bê tông đúc sẵn / Nguyễn Đức Lợi (Chủ nhiệm dự án).- H.: Hội bê tông Việt Nam, 2014.- 63 tr. (KQNC.1571).

4/ Báo cáo dự thảo và thuyết minh dự thảo TCVN...:2014: Cùm bẻ lọc và chứa nước sinh hoạt.- H.: Hội bê tông Việt Nam, 2014.- 49 tr. (KQNC.1572).

5/ Tuyển tập các công trình nghiên cứu khoa học công nghệ vật liệu xây dựng 2010 - 2014/ Viện Vật liệu Xây dựng.- H.: Xây dựng, 2014.- 716 tr. (KQNC.1573).

6/ Hội nghị khoa học kỷ niệm 45 năm ngày thành lập Viện Vật liệu xây dựng / Viện Vật liệu Xây dựng.- H.: Xây dựng, 2014.- 166 tr. (KQNC.1574).

7/ Điều tra đánh giá thực trạng công tác pháp chế ngành Xây dựng. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác pháp chế và kế hoạch hoàn thiện tổ chức pháp chế ngành Xây dựng, đáp ứng yêu cầu của Nghị định 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế / Nguyễn Gia Chính (Chủ nhiệm dự án).- H.: Vụ Pháp chế, 2013.- 222 tr. (KQNC.1575).

8/ Điều tra, khảo sát nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực kỹ thuật điện đô thị, kỹ thuật hạ tầng đô thị đáp ứng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2011 - 2020 / Trịnh Văn Dũng (Chủ nhiệm dự án).- H.: Trường Cao đẳng Xây dựng công trình đô thị, 2014.- 113 tr. (KQNC.1576).

9/ Điều tra tình hình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý ngành Xây dựng / Nguyễn Duy Thăng (Chủ nhiệm dự án).- H.: Vụ Pháp chế, 2014.- 96 tr. (KQNC.1577).

10/ Khảo sát, xây dựng chương trình đào tạo trình độ TCCN ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp / Phạm Quốc Anh (Chủ nhiệm dự án).- H.: Trường Trung cấp Xây dựng số 4, 2014.- 51 tr. (KQNC.1578).

11/ Sổ tay kiểm soát chất lượng thi công trong xây dựng. Mã số: RD 40 - 12 / Lê Kiều (Soạn thảo).- H.: Bộ Xây dựng, 2013.- 276 tr. (KQNC.1579).

12/ Sổ tay kiểm soát chất lượng thi công trong xây dựng. Mã số: RD 40 - 12 / Hội kết cấu và công nghệ xây dựng V.N (Đơn vị thực hiện).- H.: Bộ Xây dựng, 2013.- 11 tr. (KQNC.1580).

13/ Nghiên cứu xây dựng phương pháp xác định chỉ số giá bất động sản Quốc gia làm cơ sở phục vụ quản lý điều hành kinh tế vĩ mô / Nguyễn Đình Hiếu (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Viện Kinh tế Xây dựng, 2013.- 144 tr. (KQNC.1581).

14/ Nghiên cứu tạo màng chậm cháy thân thiện môi trường ứng dụng để bảo vệ bề mặt và kết cấu gỗ. Mã số: RD 116 - 13 / Lê Cao Chiến (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Viện Vật liệu xây dựng, 2014.- 100 tr. (KQNC.1582).

15/ Nghiên cứu chế tạo màng phủ kính chống tia UV, tự làm sạch. Mã số: RD 117 - 13 / Trịnh Thị Hằng (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Viện Vật liệu Xây dựng, 2014.- 100 tr. (KQNC.1583).

16/ Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện công nghệ sản xuất và sử dụng bê tông khí chưng áp (AAC) phù hợp với điều kiện Việt Nam. Mã số: RD 125 - 13 / Thái Duy Sâm (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Hội Vật liệu Xây dựng Việt Nam, 2014.- 105 tr. (KQNC.1584).

17/ Quy hoạch quản lý chất thải rắn lưu vực sông Nhuệ - Đáy đến 2030 / Trần Văn Dân (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Trường ĐH Kiến trúc Hà Nội, 2014.- 39 tr. (KQNC.1585).

18/ Nghiên cứu thiết kế chế tạo hệ thống đỡ và nâng của cần trục tháp leo sàn phục vụ thi công nhà nhiều tầng có độ cao lớn. Mã số: RD 41 - 12 / Trương Quốc Thành (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Trường Đại học Xây dựng, 2014.- 25 tr. (KQNC.1586).

19/ Nghiên cứu đánh giá khả năng sản xuất hàng loạt máy thi công xây dựng (máy xúc, máy ủi) phục vụ chương trình nội địa hóa các sản phẩm cơ khí xây dựng / Chu Văn Đạt (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 24 tr. (KQNC.1587).

20/ Nghiên cứu xây dựng “quy hoạch hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn lĩnh vực công nghệ xây dựng đến 2030”. Mã số: TC 06 - 12 / Đỗ Quốc Trung (Chủ nhiệm đề tài).- H.: Viện Khoa học công nghệ Xây dựng, 2014.- 38 tr. (KQNC.1588).

21/ Giải trình góp ý của các Bộ, ngành về: Quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Long An tỉnh Long An đến năm 2030. Tỷ lệ 1/10.000.- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 12 tr. (KQNC.1589).

22/ Điều chỉnh quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050. Tỷ lệ 1/10.000.- H.: Bộ Xây dựng, 2014.- 267 tr. (KQNC.1590).

23/ Nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị mới Hòa Lạc đến năm 2030, Tỷ lệ 1/10.000. Địa điểm: Thuộc địa giới hành chính các huyện Quốc Oai, huyện Thạch Thất và thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.- H.: Ủy ban nhân dân TP Hà Nội, 2014.- 44 tr. (KQNC.1591).

24/ Đề án đề nghị công nhận Thành phố Bà Rịa là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.- Bà Rịa: Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, 2013.- 13 tr. (KQNC.1592).

25/ Đề án Đề nghị công nhận Thị trấn PleiKần mở rộng, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV.- Kon Tum: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, 2014.- 14 tr. (KQNC.1593).

26/ Đề án Đề nghị công nhận đô thị Mỹ Hòa, thị trấn Bàn Yên Nhân mở rộng huyện Mỹ Hòa - tỉnh Hưng Yên là đô thị loại IV.- Mỹ Hòa: Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Hòa, 2014.- 28 tr. (KQNC.1594).

27/ Đề án phân loại đô thị Đăk Mil, huyện Đăk Mil - tỉnh Đăk Nông là đô thị loại IV.- Đăk Nông: Ủy ban nhân dân huyện Đăk Mil, 2014.- 33 tr. (KQNC.1595).

28/ Đề án Đề nghị công nhận thị xã Ngã Bảy là đô thị loại III trực thuộc tỉnh Hậu Giang.- Ngã Bảy: Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Bảy, 2014.- 14 tr. (KQNC.1596).

29/ Đề án Đề nghị công nhận thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định là đô thị loại IV.- Nam Định: Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định, 2014.- 17 tr. (KQNC.1597).

30/ Đề án Đề nghị công nhận thị trấn Kỳ Anh mở rộng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV.- Kỳ Anh: Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, 2014.- 21 tr. (KQNC.1598).

31/ Đề án Đề nghị công nhận thị xã Đồng Xoài là đô thị loại III, trực thuộc tỉnh Bình Phước.- Bình Phước: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước, 2014.- 56 tr. (KQNC.1599).

32/ Đề án Đề nghị công nhận Thị trấn Kinh Môn mở rộng (Kinh Môn, Phú Thứ, Minh Tân) huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV.- Hải Dương: Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, 2014.- 29 tr. (KQNC.1600).

33/ Đề án Đề nghị công nhận thị trấn Buôn Tráp - huyện Krông Ana, tỉnh Đăk Lăk là đô thị loại IV.- H.: Ủy ban nhân dân huyện Krông Ana, 2014.- 33 tr. (KQNC.1601).

VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC:

1/ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia an toàn trong xây dựng. QCVN 18:2014/BXD.- H.: Xây dựng, 2014.- 75 tr. (TCDM.1905).

VII. SÁCH:

1/ Hà Nội Thủ đô anh hùng – Thành phố vì hòa bình / Nguyễn Kim Sơn (Chủ biên).- H.: Hà Nội, 2014.- 320 tr. (VT.001975).

Cuốn sách ảnh gồm những bức hình chân thực về Thủ đô Hà Nội của các nhiếp ảnh gia nổi tiếng như: Vũ Năng An, Vũ Ba, Hữu Cây... Đây là món quà ý nghĩa của Thành phố muốn gửi đến nhân dân Thủ đô và đồng bào cả nước nhân dịp Hà Nội 60 năm giải phóng - một chặng đường vẻ vang.

Nội dung cuốn sách ảnh gồm các phần sau:

- Phần mở đầu: Thủ đô Hà Nội – Trái tim đất nước
- Phần 1: Từ giải phóng Thủ đô đến thống nhất đất nước
- Phần 2: Hà Nội đổi mới và phát triển

2/ Độ bền mỏi của kết cấu thép hàn / Phạm Huy Chính.- H.: Xây dựng, 2014.- 194 tr. (VT.001976).

Cuốn sách trình bày những nghiên cứu về vấn đề độ mỏi của kết cấu thép hàn và nêu kết quả của nhiều thí nghiệm những mối nối hàn, trong điều kiện chịu tác dụng của ứng suất biến đổi.

Nội dung cuốn sách gồm các 10 chương sau:

- Chương 1: Sự phá hoại mỏi
- Chương 2: Những yếu tố ảnh hưởng đến sức chịu mỏi và kết cấu của mối hàn nối.
- Chương 3: Thí nghiệm mỏi.
- Chương 4: Cường độ của thép tấm khi có ứng suất thay đổi.
- Chương 5: Cường độ của mối nối hàn giáp mối chịu ứng suất thay đổi.
- Chương 6: Sức chịu mỏi của mối nối hàn ghép chồng.
- Chương 7: Sức chịu mỏi của một số dạng mối hàn.
- Chương 8: Độ bền của dầm hàn khi có ứng suất thay đổi.
- Chương 9: Những khuyết tật hàn.
- Chương 10: Sử dụng những số liệu về mỏi.

3/ Hiến pháp năm 2013: Sự kết tinh ý chí, trí tuệ toàn dân tộc / Báo nhân dân.- H.: Chính trị quốc gia - Sự thật, 2014.- 531 tr. (VT.001977).

Cuốn sách giúp bạn đọc tìm hiểu một cách có hệ thống về Hiến pháp Việt Nam từ ngày thành lập đến nay.

Nội dung cuốn sách gồm các phần:

- Phần thứ nhất: Hiến pháp Việt Nam.
 - o Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1946.
 - o Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1959.
 - o Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1980...
- Phần thứ hai: Hiến pháp năm 2013.
 - o Ý kiến đóng góp, sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992.
 - o Bước tiến mới trong lịch sử lập hiến.

4/ Vấn đề việc làm sau khi cán bộ, công chức rời khỏi vị trí công tác: Các hoạt động thực tiễn tốt nhằm phòng ngừa xung đột lợi ích / Thanh tra Chính phủ (Biên dịch).- H.: Lao động, 2015.- 167 tr. (VT.001978).

Nội dung sách gồm 5 chương:

- Chương 1: Vấn đề việc làm sau khi cán bộ, công chức rời khỏi vị trí công tác: Thực tiễn và quan ngại.
- Chương 2: Vấn đề việc làm sau khi cán bộ, công chức rời khỏi vị trí công tác.
- Chương 3: Các nguyên tắc quản lý vấn đề việc làm sau khi cán bộ, công chức rời khỏi vị trí công tác.
- Chương 4: Thực hiện các nguyên tắc về việc làm sau khi cán bộ, công chức rời khỏi vị trí công tác: Khung thực tiễn tốt.
- Chương 5: Trường hợp của Na Uy.

5/ Sống - học tập - làm việc theo tư tưởng Hồ Chí Minh / Nguyễn Như Ý.- H.: Chính trị Quốc gia, 2015.- 391 tr. (VT.001979).

Thông qua những câu nói ngắn gọn, súc tích, mang tính giáo huấn sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuốn sách đã nêu các quan điểm cơ bản của Người về những vấn đề cốt lõi của Cách mạng Việt Nam.

Sách gồm các bài viết tiêu biểu sau:

- Bác Hồ của chúng ta.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập, tự do gắn liền với thống nhất đất nước và hạnh phúc của nhân dân.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về tính chất tiên phong của Đảng và tư cách người đảng viên.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về bản chất của Nhà nước dân chủ của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về lấy dân làm gốc...

6/ Sổ tay thi công nhà cao tầng. Tập II: Công trình khung / Lê Mục Đích.- H.: Xây dựng, 2015.- 490 tr. (VT.001980).

Bộ sách “Sổ tay thi công nhà cao tầng” được tập thể các chuyên gia nổi tiếng của Trung Quốc tổng hợp một cách khoa học, đồng bộ những thành tựu xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội trong mấy chục năm qua, đồng thời cũng tiếp thu và chuyển hóa nhuần nhuyễn những tiến bộ khoa học - kỹ thuật của các nước phát triển nhằm bồi đắp cho sự nghiệp phát triển phồn thịnh của chính đất nước mình.

Tập 2 “Công trình khung” gồm các nội dung chính sau:

- Chương 4: Công trình trác lượng.
- Chương 5: Công trình ván khuôn.
- Chương 6: Công trình cốt thép.
- Chương 7: Công trình bê tông.
- Chương 8: Công trình dự ứng lực.
- Chương 9: Công trình khối xây.
- Chương 10: Máy vận thăng.

- Chương 11: Công trình giàn giáo.
- Chương 12: Công trình phòng nước.
- Chương 13: Công trình điện chiếu sáng.
- Chương 14: Công trình đường ống.

7/ Phương pháp định lượng trong quản lý kinh doanh và dự án xây dựng / Nguyễn Thanh Phong (Chủ biên).- H.: Xây dựng, 2015.- 298 tr. (VT.001981).

Nội dung chính của cuốn sách “*Phương pháp định lượng trong quản lý kinh doanh và dự án xây dựng*” được viết theo hướng ứng dụng, với nhiều ví dụ tình huống minh họa những vấn đề cơ bản, hỗ trợ ra quyết định trong quản lý kinh doanh và xây dựng như:

- Mô hình quy hoạch tuyến tính và quy hoạch tuyến tính nguyên.
- Giới thiệu phân tích định lượng trong quản lý.
- Các ứng dụng quy hoạch tuyến tính trong quản lý kinh doanh và xây dựng.
- Bài toán vận tải, bài toán phân công và quy hoạch mạng.
- Phương pháp đường găng CPM và phương pháp PERT.
- Rút ngắn thời gian hoàn thành dự án có xét đến yếu tố chi phí.
- Kiểm soát dự án bằng phương pháp PERT/COST và EVM.

8/ Quy hoạch vùng / Trần Trọng Hanh.- H.: Xây dựng, 2015.- 336 tr. (VT.001982).

Cuốn sách “*Quy hoạch vùng*” với mong muốn giúp cho công tác quy hoạch vùng tại Việt Nam có thể tiếp cận các phương pháp luận tiên bộ của thế giới và nâng cao chất lượng, hiệu quả của quy hoạch vùng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Nội dung cuốn sách gồm 5 chương:

- Chương 1: Cơ sở lý luận và phương pháp luận quy hoạch vùng.
- Chương 2: Phân vùng quy hoạch.
- Chương 3: Nội dung và phương pháp quy hoạch vùng.
- Chương 4: Đặc điểm quy hoạch các loại vùng chuyên môn ở Việt Nam.
- Chương 5: Quản lý và thực hiện quy hoạch vùng.

----- ##### -----